

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: **67/2019/HS-ST**

Ngày: 28-11-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAM RANH
TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Thu Hà

2. Ông Huỳnh Dư

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Tạ Việt Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 103/2019/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo:

Đào L, sinh năm 1998 tại Ninh Thuận.

Nơi cư trú: Thôn MT 1, xã TH, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đào L và bà Lê Thị L; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp của bị hại – Ông Trần Văn T (đã chết): Ông Trần Duy H, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Tổ dân phố LH, phường CL, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Đào L, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn MT 1, xã TH, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

2. Cháu Nguyễn Phi L, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Thôn BL, xã HC, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận. Đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Phi L là bà Nguyễn Thị Kim L, địa chỉ: Thôn BL, xã HC, huyện HTB, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Lê Văn T, sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Thôn LM, xã BS, huyện HTB, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/11/2018, Đào L điều khiển xe mô tô 85C1 – 275.66 chở Nguyễn Phi L (sinh năm 2002) đi trên Quốc lộ 1A theo hướng Cam Ranh - Phan Rang. L điều khiển xe mô tô đi trên làn đường sát với làn đường dành cho xe thô sơ. Khi đến Km 1512⁺¹⁵ Quốc lộ 1A thuộc tổ dân phố Hương Long, phường Ba Ngòi, thành phố Cam Ranh, Lợng thấy ông Trần Văn T đang đi bộ qua đường theo hướng từ phải qua trái (theo hướng L đang đi đến) trên phần đường có vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường nhưng L không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) nên khi L điều khiển xe đến gần mới đạp phanh và điều khiển xe mô tô 85C1 – 275.66 tránh sang trái thì tay lái bên phải của xe mô tô va vào người ông T, làm ông T, L và L ngã xuống đường. Hậu quả, L và L bị thương nhẹ, ông T bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa khu vực Cam Ranh, sau đó chuyển đến bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hoà. Đến ngày 21/3/2019 thì ông T chết.

Tại Bệnh án ngoại khoa ngày 03/11/2018 của Bệnh viện đa khoa khu vực Cam Ranh chẩn đoán Trần Văn T bị chấn thương sọ não kín, tụ máu nội sọ. Kết quả xét nghiệm nạn nhân có ALCOOL (Rượu, cồn) là 204.5, vượt giá trị bình thường (bình thường 30.0mg/dl).

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 357/GĐHS-TTPY ngày 05/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Khánh Hòa kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn T do: Viêm phổi là hậu quả của chấn thương sọ não.

Tại bản cáo trạng số 87/CT-VKSCR-HS ngày 08/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã truy tố bị cáo Đào L về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đào L mức hình phạt tù 12 tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Đào L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc gia đình và sống có ích hơn cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt; Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên cũng như của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên và của các cơ quan tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, đúng quy định.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Đào L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 357/GĐHS-TTPY và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đồng thời, qua phân xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/11/2018, tại Km 1512⁺¹⁵ Quốc lộ 1A thuộc tổ dân phố Hương Long, phường Ba Ngòi, thành phố Cam Ranh, bị cáo Đào L điều khiển xe mô tô 85C1 – 275.66 không giảm tốc độ thấp hơn tốc độ tối đa cho phép (có thể dừng lại một cách an toàn) khi có người đi bộ qua đường trên phần đường có vạch sơn dành cho người đi bộ qua đường nên đã va vào ông Trần Văn T. Hậu quả, ông T chết do viêm phổi là hậu quả của chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo Đào L vi phạm khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 6 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định: “Tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, người điều khiển phương tiện phải quan sát, giảm tốc độ và nhường đường cho người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường”.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã được đào tạo và cấp giấy phép lái xe hạng A1 nên hoàn toàn có thể nhận thức được việc điều khiển xe mô tô tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ nên phải nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông là có lỗi của bị cáo. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm nhân dân thành phố Cam Ranh truy tố bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, khi tham gia giao thông, bị hại đã sử dụng rượu bia vượt mức cho phép nên có một phần lỗi của bị hại. Mặt khác, khi tai nạn xảy ra (ngày 03/11/2018), bị cáo đã cùng với người dân đưa bị hại đi cấp cứu ngay và cùng với gia đình bị hại tích cực điều trị, chăm sóc cho bị hại hơn 4 tháng nhưng do bị hại bị chấn thương sọ não dẫn đến viêm phổi nên tử vong ngày 21/3/2019. Điều này thể hiện ý thức, thái độ tốt của bị cáo khi hậu quả xảy ra. Đây là lý do đại diện hợp pháp của bị hại nhiều lần có đơn xin miễn trách nhiệm hình phạt, giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân:

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cụ thể: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cụ thể: Bị cáo lần đầu phạm tội; Bị cáo đã đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2015 và hiện là lực lượng dân quân tại chỗ thôn MT 1, xã TH; Tai nạn xảy ra có một phần lỗi của bị hại; Được đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại; Bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, người phạm tội luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nơi làm việc.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Đồng thời, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục; Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; Không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đủ điều kiện hưởng án treo, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cũng đủ cho bị cáo có khả năng tự cải tạo. Điều này vừa có tính răn đe, giáo dục vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự Việt Nam.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của ông Trần Văn T là ông Trần Duy H đã nhận tiền bồi thường 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng), không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Đào L đã nhận lại xe mô tô 85C1 – 275.66.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015;
- Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015;
- Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt bị cáo Đào L 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đào L cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện NH, tỉnh Ninh Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trong trường hợp người được hưởng án treo (bị cáo Đào L) thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo (bị cáo Đào L) có ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Đào L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp. Cam Ranh;
- Công an Tp. Cam Ranh (02 bản);
- Chi cục THADS Tp. Cam Ranh;
- Sở Tư pháp Khánh Hòa.
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huy Hoàng